

Khu BTTN Đakrông

Tên khác

Không có

Tỉnh

Quảng Trị

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa có

Vĩ độ

16°23' - 16°42' vĩ độ Bắc

Kinh độ

106°53' - 107°09' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05c - Bắc Trung Bộ và Ma - Trung Trung Bộ



Tình trạng bảo tồn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đakrông nằm trên địa bàn huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Năm 1993, khu vực này được ghi nhận là khu bảo vệ rừng đầu nguồn với diện tích 32.171 ha. Vào tháng 6 và 7 năm 1998, Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã xây dựng dự án nghiên cứu khả thi thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông. Kết quả nghiên cứu đã kết luận là cần thiết thành lập tại khu vực một khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 35.072 ha (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999). Trong năm 2000, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã xây dựng dự án đầu tư thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông, và kiến nghị thành lập khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 40.526 ha. Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị đã phê duyệt dự án đầu tư này vào tháng 9 năm 2000 và Bộ NN & PTNT cũng đã phê chuẩn dự án đầu tư trên vào tháng 1 năm 2001 (Lê Trọng Trãi pers. comm.).

Đakrông có trong danh sách các khu rừng đặc dụng đề xuất quy hoạch đến 2010 do Cục Kiểm Lâm và Viện ĐTQH Rừng xây dựng với diện tích 40.526 ha (Cục Kiểm Lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đang đệ trình Bộ NN và PTNT và Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn). Đề nghị thành

lập khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông cũng được đưa ra trong báo cáo kết quả phân tích hệ thống rừng đặc dụng Việt Nam do BirdLife và Viện ĐTQH Rừng thực hiện (Wege *et al.* 1999).

Địa hình và thủy văn

Khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Đakrông thuộc vùng núi thấp kéo dài về phía đông nam của dãy Trường Sơn và hình thành nên ranh giới giữa tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế. Điểm cao nhất là Động núi Ba Lê (1.102 m), mặc dầu phần lớn khu bảo tồn đề xuất thành lập lại chỉ ở dưới độ cao 500 m.

Khu Đakrông thuộc vùng rừng đầu nguồn của sông (Thạch Hãn) Quảng Trị. Các suối bắt nguồn ở phía nam của khu bảo tồn chảy vào sông Đakrông rồi nhập vào sông Quảng Trị. Các suối bắt nguồn ở phía bắc đổ trực tiếp vào sông Quảng Trị. Kết quả là có những biến đổi tạm thời lớn trong dòng chảy khi lượng mưa quá lớn lại chỉ được giới hạn trong một vùng với khả năng lưu giữ nước thấp của các vùng thượng nguồn. Lượng mưa lớn có thể gây nên lũ lụt lớn và xói mòn mạnh (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Đa dạng sinh học

Cùng với khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Phong Điền tỉnh Thừa Thiên Huế, khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đakrông là nơi còn giữ lại diện tích rừng thường xanh đất thấp lớn nhất ở miền Trung Việt Nam (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999). Tuy nhiên, rừng ở Đakrông đã bị tác động mạnh, rừng nguyên sinh chỉ còn chiếm khoảng 60% tổng diện tích của khu bảo tồn này.

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đakrông nằm ở phần phía bắc của Vùng Chim Đặc hữu (EBA) Rừng thường xanh Đất thấp Miền Trung Việt Nam (Stattersfield *et al.* 1998). Năm 1996, tại đây cũng như ở khu Phong Điền bên cạnh, đã phát hiện lại Gà lôi lam mào trắng *Lophura edwardsi*, đây là loài chim trĩ có vùng phân bố hẹp đang bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu, những ghi nhận đầu tiên về loài trĩ này là từ năm 1929 (Eve 1997). Tại khu bảo tồn này còn có quần thể của bốn loài chim có vùng phân bố hẹp khác, đó là: Gà so trung bộ *Arborophila merlini*, Trĩ sao *Rheinardia ocellata*, Khướu mỏ dài *Jabouilleia danjoui* và Chích chạch má xám *Macronous kelleyi* (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đakrông là vùng quan trọng đối với việc bảo tồn các loài thú. Hai loài thú mới phát hiện gần đây là Sao la *Pseudoryx nghetinhensis* và Mang lớn *Megamuntiacus vuquangensis*, đều được ghi nhận trong khu này. Hơn thế nữa, tại Đakrông còn có Vọc vá *Pygathrix nemaeus*, Khỉ đuôi lợn *Macaca nemestrina*, Khỉ mặt đỏ *M. arctoides* và Vượn đen má hung *Hylobates gabriellae* (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Có hàng loạt yếu tố đóng vai trò làm giảm và phân tán độ che phủ của rừng trong khu bảo tồn, đặc biệt là trong những năm chiến tranh chống Mỹ rừng bị rải chất rụng lá. Các nguồn tài nguyên rừng chưa thật sự được bảo vệ, tránh khỏi các hoạt động khai thác gỗ ở quy mô nhỏ. Các cây gỗ có giá trị kinh tế khan hiếm dẫn đến việc khai thác ở những vùng rừng sâu và hướng mục tiêu khai

thác đến cả những cây ít có giá trị (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Đánh bắt và săn bắn diễn ra phổ biến trong khu bảo tồn này. Phương pháp đánh bắt phổ biến là sử dụng bẫy hổ, bẫy treo. Các phương pháp bẫy kiểu này không phân biệt đối tượng săn bắt, đặc biệt là nguy hiểm đối với các loài chim kiếm ăn trên mặt đất như gà lôi mào trắng. Những hoạt động khác của con người đe dọa đến rừng và công tác bảo tồn như phát rừng làm nương rẫy và chăn thả gia súc (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Đakrông nằm nối liền với khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Phong Điền ở tỉnh Thừa Thiên Huế. Tổng diện tích của cả hai khu này lên tới hơn 80.000 ha. Hai khu bảo vệ này nằm cách biệt với vùng rừng ở phía nam tỉnh Quảng Bình bởi diện tích đất nông nghiệp, trồng cây bụi và trồng cỏ rộng lớn. Tuy nhiên, khả năng thành lập vùng rừng hành lang nối hai khu bảo vệ này với vùng rừng ở phía tây, thuộc Lào, và về phía nam, tỉnh Thừa Thiên Huế cũng cần được điều tra (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Các giá trị khác

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đakrông bảo vệ rừng đầu nguồn của sông Quảng Trị (Thạch Hãn) thuộc tỉnh Quảng Trị. Đây là con sông cung cấp nguồn nước ngọt cho vùng sản xuất nông nghiệp ở vùng hạ lưu. Do vị trí, địa hình, chế độ mưa tiểu vùng và những thời kỳ mưa tập trung đã làm cho vùng hạ lưu thường phải chịu các hậu quả, đặc biệt là sự xói lở, lũ quét và hạn hán (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Các vùng rừng ở huyện Đakrông còn có nhiều loài gỗ quý và được xếp vào loại rừng sản xuất ở thời kỳ 1976. Tuy nhiên, sau đó rừng ở đây đã bị rải chất rụng lá trong thời kỳ chiến tranh, cùng với tình trạng bị khai thác ở quy mô nhỏ của các cộng đồng địa phương đã làm cho rừng bị suy thoái mạnh, nhiều loài gỗ có giá trị đã trở nên khan hiếm. Tiềm năng khai thác của rừng bị hạn chế và thực tế hiện tại không còn khả năng khai thác ở quy mô lớn. Các loài cây gỗ có giá trị còn lại với mật độ thấp trong các khu vực khó tiếp cận, nếu tiến hành khai thác sẽ không mang lại lợi ích kinh

tế. Bất chấp điều đó, việc khai thác gỗ bất hợp pháp vẫn tiếp diễn, đặc biệt đối với các loài cây gỗ có giá trị cao (Lê Trọng Trãi *et al.* 1999).

Các dự án có liên quan

Từ đầu năm 1997, Tổ chức Oxfam Hồng Kông đã bắt đầu triển khai chương trình có tên là “Chương trình phát triển cộng đồng Đakrông”. Chương trình nhằm mục đích đạt được sự an toàn về lương thực thông qua việc sử dụng bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên có sự tham gia của cộng đồng. Nguồn kinh phí của chương trình là 300.000 đô la Mỹ, giai đoạn đầu được thực hiện tại các xã Hải Phúc và Ba Lòng ở vùng đệm của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đakrông (Flint 1999).

Tài liệu tham khảo

Anon. (1999) [Appendix: PRA results from four villages in Dakrong Nature Reserve, Dakrong district, Quang Tri province]. Hanoi: Population and Development International, Birdlife International and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Anon. (1999) [Report of a PRA conducted in Dakrong Nature Reserve, Dakrong district, Quang Tri province]. Hanoi: Population and Development International, Birdlife International and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Anon. (1999) [Report of a rapid field survey using PRA in Dakrong Nature Reserve, Dakrong district, Quang Tri province]. Hanoi: Population and Development International, Birdlife International and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Eve, R. (1997) Edwards's Pheasant, naturalists and the history of its rediscovery. Pp 61-67 in: Hennache, A. ed. The international studbook for Edwards's Pheasant *Lophura edwardsi* and its conservation. Paris: Museum National D'Histoire Naturelle. In English and French.

Flint, C. (1999) Community participation in protected area planning and management: a

review of PRA methods for the planning of ICAD and protected area co-management in the proposed Dakrong Nature Reserve, Quang Tri, Vietnam. Unpublished report to Birdlife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.

Kemf, E. (undated) Rare pheasant rediscovered in Vietnam. Newspaper article.

Lao Dong [Labour] (2000) [New information about the pheasant found in Quang Tri]. Lao Dong [Labour] 20 June 2000.

Le Trong Trai and Eames, J. C. (1998) [Biodiversity survey in Phong Dien and Dakrong proposed nature reserves, Thua Thien Hue and Quang Tri provinces]. Dieu Tra Quy Hoach Rung [Forest Inventory and Planning Journal] 2: 23-30. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Richardson, W. J., Le Van Cham, Tran Hieu Minh, Tran Quang Ngoc, Nguyen Van Sang, Monastyrskii, A. L. and Eames, J. C. (1998) [\[A feasibility study for the establishment of Phong Dien \(Thua Thien Hue province\) and Dakrong \(Quang Tri province\) Nature Reserves\]](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Le Trong Trai, Richardson, W. J., Le Van Cham, Tran Hieu Minh, Tran Quang Ngoc, Nguyen Van Sang, Monastyrskii, A. L. and Eames, J. C. (1999) [A feasibility study for the establishment of Phong Dien \(Thua Thien Hue province\) and Dakrong \(Quang Tri province\) Nature Reserves](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.

Nhan Dan [The People] (2000) [Establishment of the Blue Pheasant Nature Reserve in the Dakrong highlands]. Nhan Dan [The People]: 23 July 2000. In Vietnamese.

Truong Van La (2000) Status and additional distribution of three rare valuable pheasant species in Vietnam. Tap Chi Sinh Hoc [Journal of Biology] 22(15)CD: 66-71. In Vietnamese.

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Đakrông

Vietnam News (2000) New nature reserve for
Quang Tri. Vietnam News 18 September 2000.